

Số: 46/QĐ-TTCNTT-TT

Quảng Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh đạt điều kiện cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 15 năm 2019**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 30/11/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc cho phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tin học tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-SGDĐT ngày 17/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ sát hạch công nghệ thông tin cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Theo đề nghị của Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 15 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 74 thí sinh Khóa 15 năm 2019, kỳ thi ngày 19/10/2019 tại Hội đồng thi Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình (có danh sách thí sinh và kết quả thi kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Đào tạo và Truyền thông quản lý, tổ chức cấp phát chứng chỉ cho thí sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng các phòng có liên quan và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Huế

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA 15/2019, NGÀY THI 19/10/2019

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-TTCNTT-TT ngày 24 tháng 10 năm 2019
của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông*

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
1	cb19k15_001	Nguyễn Ngọc	Bảo	26/04/1993	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
2	cb19k15_003	Ngô Thị	Cầm	26/11/1979	Quảng Trị	7,1	8,0	Đạt
3	cb19k15_004	Trần Thị Ngọc	Dung	02/12/1983	Quảng Bình	9,2	8,5	Đạt
4	cb19k15_005	Phạm Tiến	Dũng	20/08/1993	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
5	cb19k15_006	Trần Thị	Duyên	23/02/1998	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
6	cb19k15_007	Nguyễn Thùy	Dương	15/06/1988	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
7	cb19k15_008	Đặng Thị	Hà	20/06/1996	Quảng Bình	9,2	9,0	Đạt
8	cb19k15_009	Phan Thị Thanh	Hà	31/08/1975	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
9	cb19k15_010	Bùi Thị Như	Hải	18/09/1981	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
10	cb19k15_011	Lê Thị Thúy	Hằng	17/07/1994	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
11	cb19k15_012	Phan Thị Bích	Hằng	15/10/1978	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
12	cb19k15_013	Cao Thị Thu	Hiền	21/08/1994	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
13	cb19k15_014	Nguyễn Thanh	Hiền	01/12/1987	Quảng Trị	7,9	9,5	Đạt
14	cb19k15_015	Đinh Thị	Hiệu	04/04/1976	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
15	cb19k15_016	Nguyễn Thị	Hóa	12/07/1989	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
16	cb19k15_017	Hoàng Thị	Hòa	20/04/1982	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
17	cb19k15_018	Nguyễn Kim	Hoàn	01/05/1980	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
18	cb19k15_019	Phan Tiến	Hoàn	20/12/1972	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
19	cb19k15_020	Hoàng Văn	Hoàng	30/07/1993	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
20	cb19k15_021	Trần Thị Mỹ	Hồng	06/11/1972	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
21	cb19k15_022	Lê Viết	Hợp	17/02/1977	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
22	cb19k15_023	Đỗ Viết	Hùng	03/12/1995	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
23	cb19k15_024	Phan Đình	Hùng	12/10/1983	Quảng Bình	7,1	9,5	Đạt
24	cb19k15_026	Trần Thị Thanh	Huyền	29/06/1976	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
25	cb19k15_027	Lê Thị Lan	Hương	20/10/1998	Quảng Bình	8,3	9,5	Đạt
26	cb19k15_029	Thái Thị	Hường	17/01/1984	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
27	cb19k15_030	Trần Văn	Kiến	20/05/1993	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
28	cb19k15_031	Từ Thị	Lan	01/09/1985	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt
29	cb19k15_032	Hoàng Tùng	Lâm	20/11/1993	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
30	cb19k15_033	Lê Thị	Lệ	10/09/1979	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
31	cb19k15_034	Nguyễn Hà Nhật	Linh	10/10/1997	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
32	cb19k15_035	Trần Diệp	Linh	25/04/1993	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
33	cb19k15_036	Võ Văn	Linh	11/04/1984	Quảng Bình	8,3	8,5	Đạt
34	cb19k15_037	Cao Đức	Long	24/04/1997	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt
35	cb19k15_038	Bùi Thị Ngọc	Lưu	04/11/1978	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
36	cb19k15_040	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	03/02/1986	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
37	cb19k15_041	Châu Ngọc Anh	Minh	11/01/1998	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
38	cb19k15_042	Nguyễn Thị	Mơ	25/06/1989	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
39	cb19k15_043	Đặng Phương	Nam	18/02/1998	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
40	cb19k15_044	Trần Thị	Nga	22/02/1998	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt
41	cb19k15_045	Võ Thị Tố	Nga	15/10/1990	Quảng Bình	7,1	9,5	Đạt
42	cb19k15_046	Nguyễn Thị Thu	Ngoan	08/12/1978	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
43	cb19k15_047	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	19/09/1998	Quảng Bình	8,8	8,5	Đạt
44	cb19k15_048	Nguyễn Thành	Phong	24/11/1996	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
45	cb19k15_049	Đoàn Kim	Phúc	05/05/1972	Quảng Bình	9,6	10	Đạt
46	cb19k15_050	Trần Thị Linh	Phương	17/01/1994	Quảng Bình	9,2	9,5	Đạt
47	cb19k15_051	Nguyễn Thị Lương	Phượng	20/04/1976	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
48	cb19k15_052	Diệp Minh Giao	Quỳnh	09/12/1986	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
49	cb19k15_053	Đỗ Thanh	Sơn	20/03/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
50	cb19k15_054	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	30/12/1976	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
51	cb19k15_055	Hoàng Văn	Thái	04/02/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
52	cb19k15_056	Trần Sơn	Thái	19/08/1990	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
53	cb19k15_057	Nguyễn Thị Quế	Thanh	18/06/1975	Quảng Bình	8,3	9,0	Đạt
54	cb19k15_058	Nguyễn Tiến	Thành	02/12/1977	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
55	cb19k15_059	Nguyễn Xuân	Thảo	24/01/1966	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
56	cb19k15_060	Đinh Quyết	Thắng	12/01/1998	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
57	cb19k15_061	Trần Văn	Thỏa	06/08/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
58	cb19k15_062	Phạm Thị	Thu	07/07/1996	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
59	cb19k15_063	Cao Thị Thanh	Thủy	18/10/1976	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
60	cb19k15_064	Nguyễn Thị	Thủy	20/08/1977	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
61	cb19k15_065	Trương Thị	Thuyên	17/08/1980	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
62	cb19k15_067	Cao Thị Huyền	Trang	15/08/1987	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
63	cb19k15_068	Nguyễn Đoan	Trang	20/06/1990	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
64	cb19k15_069	Trần Thị	Trang	20/09/1993	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
65	cb19k15_070	Nguyễn Chính	Trọng	09/02/1994	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
66	cb19k15_071	Hoàng Quốc	Tuấn	10/12/1984	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
67	cb19k15_072	Nguyễn Thị	Tuyến	22/06/1973	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
68	cb19k15_073	Lê Thị Hồng	Tươi	20/10/1986	Quảng Bình	9,2	10	Đạt
69	cb19k15_074	Phan Văn	Tý	21/11/1996	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
70	cb19k15_075	Nguyễn Thị Hải	Vân	26/05/1984	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt
71	cb19k15_076	Phan Xuân	Việt	07/11/1990	Quảng Bình	7,9	10	Đạt
72	cb19k15_077	Nguyễn Quang	Vinh	11/08/1989	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
73	cb19k15_078	Nguyễn Dương	Vĩnh	14/09/1979	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
74	cb19k15_079	Nguyễn Thị Bạch	Yến	20/04/1987	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt

(Ấn định danh sách này gồm 74 thí sinh)